

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM
(Dự thảo Nghị quyết được lập trên cơ sở dự kiến chương trình họp ĐHĐCĐ
và nội dung tờ trình các vấn đề thảo luận tại Đại hội đã được công bố.
Nội dung Nghị quyết chính thức sẽ phụ thuộc vào kết quả biểu quyết tại Đại hội)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Yuanta Việt Nam;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2018;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo về hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017; và kế hoạch kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| STT | Các chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Báo cáo tài chính |
|-----|-------------------------------------|------|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | đồng | 365,354,618,291 |
| 2 | Doanh thu thuần | đồng | 5,772,879,391 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | đồng | 6,014,525,208 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | đồng | 4,649,937,348 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông | đồng | 4,649,937,348 |

Kế hoạch kinh doanh năm 2018

- Doanh thu:
- Chi phí:
- Lợi nhuận trước thuế :

Điều 3: Thông qua việc thanh toán thù lao cho HĐQT lên đến 220.000.000 đồng và BKS là 132.000.000 đồng cho năm tài chính 2017. Đồng thời thông qua việc không thanh toán thù lao cho HĐQT và BKS của Công ty cho năm tài chính 2018.

Điều 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 theo báo cáo và đề xuất của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

| | |
|--|-----------------------------|
| Lợi nhuận sau thuế 2017 | 4.649.937.348 (VND) |
| + Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% lợi nhuận sau thuế) | 0 (VND) |
| + Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc (5% lợi nhuận sau thuế) | 0 (VND) |
| + Trả cổ tức năm 2017 | 0 (VND) |
| Lợi nhuận giữ lại | 21.094.959.415 (VND) |

Điều 5: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Doanh thu: VND 87,309,816,833.93
- Chi phí: VND 110,916,526,816
- Lợi nhuận trước thuế: VND -23,606,709,982

Điều 6: Phê chuẩn phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu như sau:

| | |
|---|--|
| Tên cổ phiếu | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Yuanta Việt Nam |
| Loại cổ phần | Cổ phần phổ thông |
| Mệnh giá | 10.000 đồng/cổ phần |
| Đối tượng chào bán | Chào bán riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu. |
| Phương án xử lý cổ đông từ chối quyền mua | Nếu cổ đông nào từ chối quyền mua, Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc phân phối cho cổ đông khác. |
| Số lượng chào bán | 70.000.000 cổ phần |
| Giá chào bán | Bằng mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần |
| Thời gian thực hiện | Khoảng tháng 5/2018 và sau khi được UBCKNN chấp thuận |
| Mục đích | Bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty. |
| Tỷ lệ thực hiện quyền | 3:7 (cổ đông sở hữu 03 cổ phần sẽ được quyền mua 07 cổ phần mới). Số cổ phần mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. |
| Đăng ký giao dịch | Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký giao dịch ngay sau khi thực hiện. |
| Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị | Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ |
| Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng Giám đốc | Làm thủ tục tăng vốn điều lệ căn cứ kết quả việc phát hành theo quy định pháp luật. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại VSD và HNX theo đúng quy định |

Điều 8: Thông qua việc điều chỉnh Điều 10 và Điều 11 của Điều lệ Công ty để phản ánh các nội dung này như sau:

Điều 10. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Công ty là 1.000.000.000.000 đồng Việt Nam (một nghìn tỷ đồng). Sở hữu nước ngoài có thể lên tới 100% vốn điều lệ của Công ty

Điều 11. Loại cổ phần (đối với công ty cổ phần)

1. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 100.000.000 cổ phần. Mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần

2. Loại cổ phần của Công ty

a) Cổ phần phổ thông: 100.000.000 cổ phần; và

b) Các cổ phiếu khác: không có.

3. Đặc điểm cổ phần phổ thông: Chủ sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông. Mỗi cổ phần phổ thông phải có một phiếu bầu.

Điều 9: Miễn nhiệm và bầu bổ sung một thành viên Hội đồng quản trị

- Miễn nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị của ông Lin Cheng Ming kể từ ngày 25/04/2018.
- Bầu ông Chen Chi Chang làm thành viên Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ 2017 – 2022 kể từ ngày 25/04/2018.

Điều 10: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Giao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc triển khai thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

LÊ MINH TÂM